

Số: 10/2024/QĐST-DS

Quận 5, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, điểm a khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng vận chuyển”.

Xét thấy: Nguyên đơn là ông **Huỳnh Ngọc B** và bà **Nguyễn Thị Cẩm N** có Đơn xin rút đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 01 năm 2024 (Tòa án nhận đơn ngày 05 tháng 01 năm 2024) với nội dung tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Huỳnh Thanh X** có Đơn xin rút yêu cầu độc lập đề ngày 05 tháng 01 năm 2024 (Tòa án nhận đơn ngày 17 tháng 01 năm 2024), với nội dung tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu độc lập. Việc rút đơn của nguyên đơn là ông **Huỳnh Ngọc B** và bà **Nguyễn Thị Cẩm N**, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Huỳnh Thanh X** là hoàn toàn tự nguyện và được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217, điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn trong vụ án không có đơn yêu cầu phản tố,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết Vụ án dân sự thụ lý số 141/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng vận chuyển”, giữa:

Nguyên đơn:

1) Ông **Huỳnh Ngọc B1**, sinh năm 1966

Địa chỉ: **Số A khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

2) Bà **Nguyễn Thị Cẩm N**, sinh năm 1979

Địa chỉ: **Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.**

Bị đơn: Hợp tác xã Vận tải số 9

Địa chỉ: **A T, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Huỳnh Thanh X**, sinh năm 1961

Địa chỉ: **Số D Lô D, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về quyền khởi kiện: Đương sự không có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự, nếu việc khởi kiện vụ án không có khác so với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3

Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Trả lại cho ông **Huỳnh Ngọc B** và bà **Nguyễn Thị Cẩm N** số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 11.618.480 đồng (Mười một triệu sáu trăm mười tám nghìn bốn trăm tám mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0036136 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; trả lại cho ông **Huỳnh Thanh X** số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 13.862.000 đồng (Mười ba triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0036416 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5, TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 5, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Linh Sương